

Số: 2704/2015/KBC/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 04 năm 2015

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

**Căn cứ:**

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ✓ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;
- ✓ Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2014 và Báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young;
- ✓ Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP số 2504/2015/KBC/TT-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2015;
- ✓ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP số 2704/2015/KBC/BB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2015,

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP ngày 27 tháng 04 năm 2015 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

**ĐIỀU 1: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 đã được trình bày tại Đại hội.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**ĐIỀU 2: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015 của Ban Tổng Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội.

*Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh hợp nhất Tổng công ty năm 2015 như sau:*

- Tổng doanh thu hợp nhất: **1.979** tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất: **739** tỷ đồng

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

### **ĐIỀU 3: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2014 đã được trình bày tại Đại hội.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

### **ĐIỀU 4: THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2014 CỦA TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP đã được Công ty TNHH Ernst & Young tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

- (1) Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- (2) Báo cáo Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

### **ĐIỀU 5: THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH 1200 TỶ ĐỒNG TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI VÀ KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về kết quả phát hành 1200 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2610/2014/KBC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2014 và kết quả

chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, cụ thể như sau:

1. Ngày 14/01/2015 HĐQT đã hoàn tất việc phát hành 1200 tỷ đồng trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2610/2014/KBC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2014.
2. Ngày 23/01/2015, HĐQT đã hoàn thành việc chuyển đổi toàn bộ 1200 tỷ đồng trái phiếu thành cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu phát hành để thực hiện chuyển đổi là: 80.000.000 cổ phiếu, tương ứng 800 tỷ đồng (mệnh giá).

Vốn cổ phần sau khi hoàn thành việc chuyển đổi: 4.757.111.670.000 đồng.

Toàn bộ số lượng cổ phiếu chuyển đổi từ trái phiếu đã đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

#### **ĐIỀU 6: THÔNG QUA BÁO CÁO VIỆC CHÀO BÁN RIÊNG LẺ 120 TRIỆU CỔ PHIẾU THEO NQ ĐHĐCĐ SỐ 2610/2014/KBC/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 26/10/2014**

- Do tình hình thị trường, tình hình thực tế hoạt động của Công ty, đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện việc chào bán 120 triệu cổ phiếu. HĐQT và ban lãnh đạo Công ty đang trong quá trình tìm kiếm, lựa chọn nhà đầu tư mua cổ phần.
- HĐQT kính trình ĐHĐCĐ tiếp tục ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục để hoàn tất việc phát hành riêng lẻ 120 triệu cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 347.712.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,87% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

#### **ĐIỀU 7: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TỨC NĂM 2014 BẰNG CỔ PHIẾU**

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua Phương án trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu chi tiết theo Tờ trình số 02/2015/KBC/TT/HĐQT-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2015 được đính kèm.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

#### **ĐIỀU 8: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (CỔ PHIẾU THƯỞNG)**

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu của công ty (**cổ phiếu thưởng**), chi tiết theo Tờ trình số 02/2015/KBC/TT/HĐQT-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2015 được đính kèm.

***Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.***

## **ĐIỀU 9: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên:

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học (AISC)
- (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
- (3) Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

Trong trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

## **ĐIỀU 10: THÔNG QUA VIỆC BÀ NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG TIẾP TỤC GIỮ CHỨC VỤ TỔNG GIÁM ĐỐC**

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua việc Bà Nguyễn Thị Thu Hương tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc của Tổng Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 348.162.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

## **ĐIỀU 11: THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết theo Tờ trình số 03/2015/KBC/TT/HĐQT-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2015 được đính kèm.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi, bổ sung những điều khoản, nội dung sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi ĐHĐCĐ thông qua theo quy định của pháp luật.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 347.712.820 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,87% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

## **ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng

Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK TP.HCM;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu VP.



**ĐẶNG THÀNH TÂM**

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2015

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

**Căn cứ:**

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ✓ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;
- ✓ Các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young.
- ✓ Báo cáo tình hình tăng vốn cổ phần đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 18 tháng 10 năm 2014 đến 23/01/2015.

**Kính thưa Quý vị Cổ đông!**

Trước hết, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP xin gửi lời chào trân trọng tới các Quý vị Cổ đông.

Do kế hoạch hoạch trả nợ năm 2015 của riêng Công ty mẹ là khá lớn, ước tính 904 tỷ đồng (bao gồm gốc và lãi). Vì vậy, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu và Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 như sau:

#### **I. Thông qua Phương án trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu**

Tính đến thời điểm 31/12/2014, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2014 của Tổng Công ty như sau:

**Theo báo cáo tài chính hợp nhất**

- Tổng doanh thu năm 2014:	1.213.278.006.442 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014:	311.969.134.639 đồng
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ:	325.617.229.507 đồng
<b>Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ</b>	
- Tổng doanh thu năm 2014:	616.691.305.879 đồng

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014: 192.586.723.671 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 226.282.400.553 đồng

Như vậy, căn cứ vào báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2014, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến ngày 31/12/2014 là **226.282.400.553** đồng (nhỏ hơn Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ trên BCTC Kiểm toán hợp nhất), đây là căn cứ để chia cổ tức, phù hợp với quy định hiện hành. Vì vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP
  2. Mã cổ phiếu: KBC
  3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
  4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
  5. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2014, cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền.
  6. Tỷ lệ trả cổ tức: 4% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (là 469.760.189 cổ phiếu), với giá trị cổ phiếu phát hành trả cổ tức là: 187.904.075.600 đồng. Làm tròn số là: 187.904.070.000 đồng, tương ứng 18.790.407 cổ phiếu.
  7. Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sử dụng của cổ đông công ty mẹ trên Báo cáo tài chính kiểm toán 2014.
  8. Chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu: Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
  9. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) phát sinh sẽ bị hủy bỏ
  10. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2015, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
  11. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành trả cổ tức được đăng ký Lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.
- II. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng)**

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty, nội dung như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP
2. Mã cổ phiếu: KBC
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.
6. Tỷ lệ phát hành: 5% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (là 469.760.189 cổ phiếu), với giá trị cổ phiếu phát hành là: 234.880.094.500 đồng. Làm tròn số là: 234.880.090.000 đồng, tương ứng 23.488.009 cổ phiếu.

7. Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Thặng dư vốn cổ phần và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sở hữu và sử dụng của công ty mẹ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014.
8. Chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu: Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
9. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) phát sinh sẽ bị hủy bỏ
10. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2015, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
11. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành được đăng ký Lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

### III. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Hoàn tất các thủ tục Đăng ký lưu ký bổ sung và Niêm yết bổ sung toàn bộ lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng).
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng).
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trên đây là các Phương án trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu và Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn !*

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- TV Ban Kiểm soát;
- UBCKNN, Sở Giao dịch;
- Lưu TH.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG THÀNH TÂM**



Số: 03/2015/KBC/TT/HĐQT-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC - CTCP**

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
- Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.</p>	<p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa, <i>gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử. Cổ đông có thể tham dự và biểu quyết quyết thông qua hội nghị</i></p>	<p>Bổ sung quy định về tham dự đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử</p>	<p>Phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
	<p><i>trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo, fax, thư điện tử đến Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp gửi thư đảm bảo, Trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</i></p>		
<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> Tiết 1 khoản 2: “Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”</p>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> Tiết 1 khoản 2: “Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”</p>		<p>Phù hợp với quy định tại tiết d khoản 2 Điều 135 và tiết d khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014;</p>
<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> <li>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ</li> </ol>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> <li>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội</li> </ol>	<p>Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ: Giảm xuống còn 51% (lần thứ nhất), 33% lần thứ 2</p>	<p>Phù hợp với quy định tại điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p>chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>		
<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi công ty; Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý giao dịch mua; Bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty</p>	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, , loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi công ty; Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý giao dịch mua; Bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ</p>	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông Giảm xuống còn 51% với các quyết định thông thường; 65% đối với các quyết định quan trọng.</p>	<p>Phù hợp với quy định tại điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p>tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 65% hoặc 75% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định tại các Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 20 trên đây.</p>	<p>65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định tại các Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 20 trên đây..</p>		
<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) <i>Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</i></p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong</p>	<p>Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p>	<p>Phù hợp với quy định tại Khoản 4 điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. <b><i>Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</i></b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản giảm xuống còn 51%</p>	<p>Phù hợp với quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của</p>	<p><b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. <b><i>Việc gửi biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.</i></b> Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản</p>	<p>Bổ sung quy định có thể thay thế gửi Nghị quyết bằng việc đăng tải trên website</p>	<p>Phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 146 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
Công ty.	ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.		
<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <i>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành</i> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <i>quyết định</i> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <i>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ Công ty</i> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <i>nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết</i> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Chỉ cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn ít nhất sáu (06) tháng liên tục mới có quyền yêu cầu Tòa án/trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết ĐH</p>	<p>Phù hợp với quy định tại điều 147 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị</b></p> <p><i>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</i></p> <p><i>k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.</i></p>	<p><b>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị</b></p> <p><i>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</i></p> <p><i>k. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.</i></p> <p><i>m. Quyết định việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp</i></p>	<p>Bổ sung quyền hạn của HĐQT tại điểm m với nội dung: Quyết định việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp.</p>	<p>Phù hợp với điểm c, khoản 1, điều 108, Luật Doanh nghiệp 2005 và điểm c, khoản 2, điều 149, Luật Doanh nghiệp 2014.</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <i>mười lăm (15) ngày</i> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <i>năm (05) ngày</i> trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ</p>	<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <i>bảy (07) ngày làm việc</i> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <i>ba (03) ngày làm việc</i> trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần</p>	<p>Sửa quy định liên quan đến cuộc họp HĐQT</p>	<p>Phù hợp với quy định tại Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
<p>được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>mười lăm (15) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>9. Biểu quyết.</p> <p>a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 27, <b>mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân</b> tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p>	<p>tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>bảy (07) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>9. Biểu quyết:</p> <p>a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 27, <b>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</li> <li>- Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</li> <li>- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;</li> <li>- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</li> </ul> <p><b>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả</b></p>		



Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung (theo Luật DN 2014)	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
	<p><i>những người dự họp.</i></p> <p>Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p>		
<p><b>Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát</b></p>	<p><b>Điều 35. Kiểm soát viên</b></p> <p>Các điều khoản liên quan tới “thành viên Ban kiểm soát” đều được thay thế bằng cụm từ “Kiểm soát viên” tương ứng.</p>	<p>Thay cụm từ “thành viên BKS” bằng “kiểm soát viên”</p>	<p>Phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>Điều 54. Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm XXI chương 54 điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP nhất trí thông qua ngày 27 tháng 01 năm 2015 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này, thay thế cho Điều lệ và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được thông qua trước đó.</p>	<p><b>Điều 54. Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm XXI chương 54 điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm 2015 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này, thay thế cho Điều lệ và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được thông qua trước đó. <i>Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua (27/04/2015) ngoại trừ những nội dung được sửa đổi theo quy định của luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 sẽ có hiệu lực cùng thời điểm với ngày hiệu lực của Luật Doanh nghiệp số 68 được thi hành ngày 01 tháng 07 năm 2015.</i></p>	<p>Hiệu lực của Điều lệ</p> <p>Quy định Điều lệ sửa đổi có hiệu lực khi Luật DN mới có hiệu lực (01/07/2015)</p>	<p>Phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 212 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p><i>Các điều khoản tham chiếu đến Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 trong Điều lệ Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP được sửa đổi tham chiếu đến các điều, khoản tương ứng của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.</i></p>			

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chính thức ban hành Điều lệ Công ty được sửa đổi bổ sung theo các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi các căn cứ pháp lý sửa đổi có hiệu lực và cho phép thực hiện. Trường hợp có bất kỳ văn bản hướng dẫn nào được ban hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quy định khác hơn so với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung và công bố Điều lệ mới được chỉnh sửa theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2015;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website;
- Lưu HC.

